

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Đơn vị: Xã Diễn Châu

Ngày 29 Tháng 12 Năm 2025

Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tối đa	Tự đánh giá	Tài liệu kiểm chứng/Giải trình	Thẩm định	Ý kiến hội đồng thẩm định
1. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH	13	13			
1.1. Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm	3	3			
1.1.1. Thời gian ban hành kế hoạch	1	1	Giải trình: - Thời gian ban hành kế hoạch đúng quy định Tài liệu kiểm chứng: - Kế hoạch cải cách hành chính xã Diễn Châu.pdf		

<p>1.1.2. Chất lượng kế hoạch CCHC: (1) xác định đầy đủ nhiệm vụ, sát với thực tế của cơ quan, đơn vị; (2) phân công trách nhiệm rõ ràng; (3) có kết quả, sản phẩm đầu ra; (4) có thời hạn hoàn thành; (5) dự kiến bố trí kinh phí triển khai</p>	1	1	<p>Giải trình: - Kế hoạch đảm bảo yêu cầu với 32 nhiệm vụ cụ thể, Phân công lãnh đạo phụ trách CCHC rõ ràng.có kết quả đầu ra Tài liệu kiểm chứng: - Kế hoạch cải cách hành chính xã Diễn Châu.pdf - Phân công cán bộ VP UB xã.pdf - Báo cáo công tác cải cách hành chính năm 2025 (2).pdf - 76 TB BSMT CCHC Thi tran Dthanh.pdf - 82 TB BSMT CCHC ngoc bich.pdf - qd_phan_cong_nhiem_vu_ct_cac_p20250721085129954_Signed.pdf</p>		
<p>1.1.3. Mức độ hoàn thành kế hoạch CCHC</p>	1	1	<p>Giải trình: - Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ đề ra 32/32 nhiệm vụ theo đúng kế hoạch Tài liệu kiểm chứng: - Kế hoạch cải cách hành chính xã Diễn Châu.pdf - Báo cáo công tác cải cách hành chính năm 2025 (2).pdf</p>		

<p>1.2. Thực hiện chế độ báo cáo CCHC theo định kỳ và báo cáo đột xuất</p>	<p>1</p>	<p>1</p>	<p>Giải trình: - Các báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất đảm bảo đầy đủ, đúng quy định Tài liệu kiểm chứng: - Báo cáo công tác cải cách hành chính năm 2025 (2).pdf - Báo cáo CCHC Quý 3-2025.pdf - Công văn đề nghị báo cáo công tác CCHC năm 2025.pdf - CV báo cáo CCHC quý 3-2025.pdf - Đề cương báo cáo CCHC quý 3.docx - Phụ lục báo cáo CCHC năm 2025.xlsx - Phụ lục đính kèm báo cáo cải cách hành chính năm 2025.pdf - Công văn báo cáo lập danh sách điều tra SIPAS năm 2025.pdf - Công văn báo cáo lập danh sách điều tra xã hội học.pdf - CV khắc phục tồn tại CCHC quý 3.pdf</p>		
<p>1.3. (1) Phân công lãnh đạo phụ trách lãnh đạo, chỉ đạo và công chức tham mưu công tác CCHC đúng quy định; (2) Tổ chức làm việc tập thể theo định kỳ tháng (12 kỳ/năm) để đánh giá và chỉ đạo thực hiện CCHC</p>	<p>1</p>	<p>1</p>	<p>Giải trình: - Kế hoạch ban hành có phân công lĩnh vực CCHC cho từng phòng chuyên môn theo đúng quy định Tài liệu kiểm chứng: - Kế hoạch cải cách hành chính xã Diên Châu.pdf - qd_phan_cong_nhiem_vu_ct_cac_p20250721085129954_Signed.pdf</p>		

1.4. Thiện hiện nội dung tự kiểm tra công tác CCHC, tự kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính nội bộ cơ quan và các đơn vị trực thuộc	2,5	2,5			
1.4.1. Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC hàng năm	0,5	0,5	Giải trình: - Ban hành kế hoạch kiểm tra CCHC đúng quy định Tài liệu kiểm chứng: - KH kiểm tra CCHC xã Diễn Châu.pdf - Đề cương BC tự kiểm tra.docx		
1.4.2. Tỷ lệ phòng, ban, đơn vị trực thuộc được kiểm tra	1	1	Giải trình: - Tổ chức kiểm tra 04 phòng chuyên môn đầy đủ Tài liệu kiểm chứng: - KH kiểm tra CCHC xã Diễn Châu.pdf - Biên bản họp đoàn kiểm tra.pdf - Đề cương BC tự kiểm tra.docx - CV kiểm tra CCHC 2025.pdf - Biên bản kiểm tra CCHC 2025.doc		
1.4.3. Xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra công tác CCHC tại các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	1	1	Giải trình: - Các vấn đề phát hiện qua kiểm tra công tác cải cách hành chính đã được xử lý xong. Tài liệu kiểm chứng: - Kế hoạch cải cách hành chính xã Diễn Châu.pdf - Biên bản họp đoàn kiểm tra.pdf - Biên bản kiểm tra hồ sơ CCHC năm 2025.pdf		

1.5. Công tác tuyên truyền CCHC	1,5	1,5			
1.5.1. Xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch tuyên truyền CCHC	1	1	Giải trình: - Xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính đúng quy định Tài liệu kiểm chứng: - Kế hoạch tuyên truyền CCHC.pdf		
1.5.2. Mức độ đa dạng trong tuyên truyền CCHC	0,5	0,5	Giải trình: - Tuyên truyền cải cách hành chính bằng nhiều hình thức đa dạng Tài liệu kiểm chứng: - Kế hoạch tuyên truyền CCHC.pdf		
1.6. Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đơn đốc thực hiện công tác CCHC	2	2			

<p>1.6.1. Triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của: Ban Chỉ đạo phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 tỉnh; UBND tỉnh; Chủ tịch UBND tỉnh và Sở Nội vụ - Cơ quan Thường trực của tỉnh về công tác CCHC</p>	<p>1</p>	<p>1</p>	<p>Giải trình: - Triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản của cấp trên Tài liệu kiểm chứng: - cong_van_chuyen_doi_so_nq57_dadongdau_20251018034436845.pdf - cv_xa_trien_khai_tbkl_cua_bcd_20251029041224255_Signed.pdf - cv_ubnd_xa_gui_du_th_20250818120250818111916682_Signed.pdf - 5_qd_to_giup_viec_bcd_20250818080824726720.docx - 4_phan_cong_bcd_nq57_ban_chuan_20250818080815125120.doc - 3_quy_che_lam_viec_bcd_xa_202508180808004140.docx - 2_kh_hanh_dong_nq57_dang_uy_dien_chau</p>		
<p>1.6.2. Tổ chức thực hiện phân tích đánh giá Chỉ số CCHC của cơ quan, đơn vị đã được UBND tỉnh công bố và báo cáo kết quả khắc phục những tồn tại, hạn chế bị mất điểm, không đạt điểm tối đa của năm trước</p>	<p>1</p>	<p>1</p>	<p>Giải trình: - Công tác CCHC ở các xã cũ trước khi sáp nhập còn tồn tại, hạn chế và đã được khắc phục</p>		

1.7. Đổi mới, sáng tạo trong triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC	1	1	<p>Giải trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thực hiện nhiệm vụ CCHC luôn đổi mới sáng tạo cho phù hợp với thực tế. 		
1.8. Đối thoại của Lãnh đạo UBND cấp xã với người dân, doanh nghiệp	0,5	0,5	<p>Giải trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban hành các văn bản trả lời các kiến nghị, đề xuất của công dân theo đúng quy định. <p>Tài liệu kiểm chứng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - cv_tra_loi_donlan_2__20251215020251216082428569_Signed.pdf - dau_van_thanh_dien_ngoc_20251220251214074838834_Signed.pdf - tra_loi_don_ong_cao_cu_dung_xo20251209024705920_Signed.pdf - cv_tra_loi_ong_cuong_bay_duyen20251208092107604_Signed.pdf - 3_cv_tra_loi_ong_nguyen_ngoc_h20251208091957707_Signed.pdf - tra_loi_don_ong_dang_20251203020251203015306702_Signed.pdf - tra_loi_don_ong_nguy_202512011202512011 		

1.9. Công tác tiếp công dân theo quy định	0,5	0,5	Giải trình: - Ban hành quy chế tiếp công dân theo đúng quy định Tài liệu kiểm chứng: - QĐ_kem_quy_che_tiep_cong_dan.pdf - Báo cáo tiếp công dân.pdf		
2. CẢI CÁCH THỂ CHẾ	10	6			
2.1. Chất lượng ban hành văn bản QPPL	1,5	1,5			
2.1.1. Không ban hành văn bản QPPL trái quy định pháp luật	0,75	0,75	Giải trình: - Đã ban hành kịp thời 5 văn bản QPPL gồm 01 Nghị quyết của HĐND và 04 quyết định của UBND xã Tài liệu kiểm chứng: - QĐ 01.2025.pdf - QĐ 02.2025.pdf - QĐ 03.2025.pdf - QĐ 04.2025.pdf - NQ 03.2025.pdf		

<p>2.1.2. Thực hiện trình tự, thủ tục xây dựng văn bản QPPL</p>	<p>0,75</p>	<p>0,75</p>	<p>Giải trình: - Các văn bản QPPL ban hành trong năm đúng trình tự, thủ tục Tài liệu kiểm chứng: - QĐ 01.2025.pdf - QĐ 02.2025.pdf - QĐ 03.2025.pdf - QĐ 04.2025.pdf - NQ 03.2025.pdf</p>		
<p>2.2. Rà soát, xử lý văn bản QPPL</p>	<p>2</p>	<p>2</p>			
<p>2.2.1. Thực hiện rà soát văn bản QPPL</p>	<p>1</p>	<p>1</p>	<p>Giải trình: - Công tác rà soát văn bản QPPL đúng quy định. Tài liệu kiểm chứng: - BC tổ rà soát VB UB.pdf - bc_ra_soat_vb_do_ubnd_xa_dien_20251204015154961_Signed.pdf - tờ trình đề nghị rà soát NQ HĐND.pdf - quyet_dinh_thanh_lap_to_ra_soa20251107085333609_Signed.pdf - Quyết định rà soát 2025 Diễn Châu.pdf - QĐ bãi bỏ.pdf</p>		

<p>2.2.2. Kết quả xử lý văn bản QPPL sau rà soát</p>	<p>1</p>	<p>1</p>	<p>Giải trình: - Đã rà soát 05 văn bản QPPL do HĐND - UBND xã Diên Châu ban hành và 05 văn bản(Nghị quyết) các xã được sáp nhập ban hành, trong đó 07 văn bản cần xử lý sau rà soát. Tài liệu kiểm chứng: - BC tổ rà soát VB UB.pdf - bc_ra_soat_vb_do_ubnd_xa_dien_20251204015154961_Signed.pdf - tờ trình đề nghị rà soát NQ HĐND.pdf - quyet_dinh_thanh_lap_to_ra_soa20251107085333609_Signed.pdf - Quyết định rà soát 2025 Diên Châu.pdf</p>		
<p>2.3. Xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiến nghị</p>	<p>1</p>	<p>1</p>	<p>Giải trình: - Không có văn bản trái pháp luật cần xử lý</p>		
<p>2.4. Theo dõi thi hành pháp luật</p>	<p>1</p>	<p>1</p>			

<p>2.4.1. Thực hiện các hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật</p>	<p>0,5</p>	<p>0,5</p>	<p>Giải trình: - Thực hiện đầy đủ các hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật đúng quy định Tài liệu kiểm chứng: - KH khảo sát THPL.pdf - KH kiểm tra chấp hành pháp luật.pdf - KH kiểm tra chấp hành PL.pdf - KH theo dõi thi hành PL.pdf - ke_hoach_y_duoc_2025_20251202020251203082514798_Signed.pdf</p>		
<p>2.4.2. Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật</p>	<p>0,5</p>	<p>0,5</p>	<p>Giải trình: - Ban hành quyết định xử lý kết quả rà soát theo dõi thi hành pháp luật đúng quy định. Tài liệu kiểm chứng: - Quyết định rà soát 2025 Diễn Châu.pdf</p>		
<p>2.5. Bố trí công chức của UBND xã, phường tham mưu công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, xây dựng văn bản QPPL</p>	<p>0,5</p>	<p>0,5</p>	<p>Giải trình: - Đã bố trí công chức của UBND xã tham mưu công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, xây dựng văn bản QPPL kịp thời, đúng quy định. Tài liệu kiểm chứng: - Phân công cán bộ VP UB xã.pdf</p>		
<p>2.6. Chất lượng văn bản QPPL do cấp xã ban hành</p>	<p>4</p>				

2.6.1. Tính đồng bộ, thống nhất của các văn bản QPPL do địa phương ban hành	1			
2.6.2. Tính hợp lý của các văn bản QPPL do địa phương ban hành	1			
2.6.3. Tính khả thi của các văn bản QPPL do địa phương ban hành	1			
2.6.4. Tính kịp thời trong việc phát hiện và xử lý các bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện văn bản QPPL tại địa phương	1			
3. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	19	9,04		
3.1. Kiểm soát quy định thủ tục hành chính	1	1		

3.1.1. Ban hành TTHC đúng quy định	0,5	0,5	<p>Giải trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban hành TTHC đúng quy định. <p>Tài liệu kiểm chứng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - QĐ ban hành KH KSTTHC.pdf - QĐ công khai DM TTHC thẩm quyền giải quyết của xã.pdf - QĐ công khai ko phụ thuộc địa giới HC của Sở KH.pdf - QĐ công khai TTHC ANTT.pdf - QĐ công khai TTHC bồi thường.pdf - QĐ công khai TTHC chứng thực.pdf - QĐ công khai TTHC con nuôi.pdf - QĐ công khai TTHC của Sở y tế ko phụ thuộc hành chính.pdf - QĐ công khai TTHC GD thẩm quyền xã.pdf - QĐ công khai TTHC hộ tịch.pdf - QĐ công khai TTHC hoạt động XD.pdf - QĐ công khai TTHC ko phụ thuộc HC của SỞ NV.pdf - QĐ công khai TTHC quản lý NN.pdf 		
3.1.2. Kiến nghị sửa đổi, bổ sung quy định TTHC trong văn bản quy phạm pháp luật	0,5	0,5	<p>Giải trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban hành văn bản đề nghị nghiên cứu, rà soát, đơn giản hóa Thủ tục hành chính đúng quy định. <p>Tài liệu kiểm chứng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - CV BC rà soát VB.pdf 		
3.2. Công khai thủ tục hành chính và kết quả giải quyết hồ sơ	2,5	2,5			

<p>3.2.1. Công khai đầy đủ các bộ phận cấu thành của các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</p>	1,5	1,5	<p>Giải trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. <p>Tài liệu kiểm chứng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - QĐ ban hành KH KSTTHC.pdf - QĐ công khai ko phụ thuộc địa giới HC của Sở KH.pdf - QĐ công khai TTHC ANTT.pdf - QĐ công khai TTHC bồi thường.pdf - QĐ công khai TTHC chứng thực.pdf - QĐ công khai TTHC con nuôi.pdf - QĐ công khai TTHC của Sở y tế ko phụ thuộc hành chính.pdf - QĐ công khai TTHC GD thẩm quyền xã.pdf - QĐ công khai TTHC hộ tịch.pdf - QĐ công khai TTHC hoạt động XD.pdf - QĐ công khai TTHC ko phụ thuộc HC của SỞ NV.pdf - QĐ công khai TTHC quản lý NN.pdf 		
<p>3.2.2. Tỷ lệ đồng bộ hồ sơ vào Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>	1	1	<p>Giải trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ hồ sơ đồng bộ vào cổng dịch vụ công quốc gia đạt 100% <p>Tài liệu kiểm chứng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả CCHC của TT phục vụ hành chính công năm 2025.pdf 		
<p>3.3. Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC</p>	4	3,04			

<p>3.3.1. Tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn</p>	<p>3</p>	<p>2,85</p>	<p>Giải trình: - Tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn đạt 99,5% Tài liệu kiểm chứng: - Báo cáo kết quả CCHC của TT phục vụ hành chính công năm 2025.pdf</p>		
<p>3.3.2. Thực hiện việc xin lỗi (văn bản; gắn file pdf xin lỗi đối với từng trường hợp hồ sơ bị chậm, quá hạn trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh) người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC</p>	<p>1</p>	<p>0,19</p>	<p>Giải trình: - Tỷ lệ hồ sơ giải quyết quá hạn chiếm 0,43% Tài liệu kiểm chứng: - Báo cáo kết quả CCHC của TT phục vụ hành chính công năm 2025.pdf</p>		
<p>3.4. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan</p>	<p>2,5</p>	<p>2,5</p>			
<p>3.4.1. Xử lý PAKN của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan</p>	<p>1,5</p>	<p>1,5</p>	<p>Giải trình: - Ban hành văn bản trả lời các phản ánh, kiến nghị của cá nhân tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan Tài liệu kiểm chứng: - CV trả lời đơn ô Chung.pdf - CV trả lời đơn ô Dương.pdf - CV trả lời đơn ông Song.pdf - ông Minh rút đơn phản ánh.pdf - Trả lời phản ánh ông Thịnh.pdf - Biểu 5 Q3.pdf</p>		

3.4.2. Công khai kết quả trả lời PAKN của cá nhân, tổ chức đối với quy định TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan	1	1	<p>Giải trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công khai đầy đủ kết quả trả lời phản ánh kiến nghị của cá nhân , tổ chức, có văn bản trả lời phản ánh của cá nhân , tổ chức kịp thời, đúng quy định. <p>Tài liệu kiểm chứng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - CV trả lời đơn ô Chung.pdf - CV trả lời đơn ô Dương.pdf - CV trả lời đơn ông Song.pdf - Trả lời phản ánh ông Thịnh.pdf - ông Minh rút đơn phản ánh.pdf - Biểu 5 Q3.pdf 		
3.5. Đánh giá tác động đến tình hình giải quyết thủ tục hành chính	5				
3.5.1. Đánh giá về cơ sở vật chất, trang thiết bị tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường	1				
3.5.2. Sự thuận tiện trong việc tìm hiểu thông tin về TTHC tại UBND xã, phường	1,5				
3.5.3. Tính hiệu quả thực hiện việc phân cấp, ủy quyền trong giải quyết TTHC	1				
3.5.4. Tính công khai, minh bạch trong giải quyết TTHC của UBND xã, phường	1,5				
3.6. Đánh giá tác động đến chất lượng cung cấp dịch công	4				

4. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH	10	7			
4.1. Tuân thủ các quy định của Trung ương và UBND tỉnh về tổ chức bộ máy	2	2			
4.1.1. Sắp xếp tổ chức bộ máy và ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã, phường	0,75	0,75	<p>Giải trình:</p> <p>- Sau sắp xếp UBND xã đã trình HĐND xã ban hành Nghị quyết thành lập 3 phòng chuyên môn (VP HĐND và UBND, Phòng VH-XH, Phòng Kinh tế) và Trung tâm Phục vụ hành chính công; đã ban hành Quyết định bổ nhiệm lãnh đạo và bố trí công tác đối với các đơn vị nêu trên; Tiếp nhận nguyên hiện trạng Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện thành Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông xã; Tiếp tục Tổ chức lại Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông xã thành Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công xã; Tiếp nhận viên chức và bổ nhiệm Giám đốc HĐND Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công xã. Các phòng chuyên môn đã ban hành quy chế hoạt động, chức năng .</p> <p>Tài liệu kiểm chứng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 4.1.1. TT THÀNH LẬP PHÒNG VÀ TTHCC.pdf - 4.1.1. QĐ CNNV PHÒNG VH-XH.pdf - Quy chế làm việc của phòng kinh tế.docx - QĐ quy che lam viec của HĐND.pdf - <p>qd_ban_hanh_quy_che_lam_viec_x20250701</p>		

<p>4.1.2. Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị sự nghiệp công lập do UBND cấp xã trực tiếp quản lý.</p>	<p>0,5</p>	<p>0,5</p>	<p>Giải trình: - Hiện có 1 đơn vị sự nghiệp là Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công xã được Tổ chức lại từ Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông xã kể từ ngày 30/10/2025, là đơn vị sự nghiệp hoạt động đa lĩnh vực, đa ngành nghề; hiện nay UBND tỉnh đang tiếp tục bổ sung nhân sự, chức năng nhiệm vụ cho Trung tâm, đến nay chưa có Hướng dẫn về chức năng nhiệm vụ của các Bộ ngành trung ương và cấp tỉnh, nên UBND xã chưa ban hành quy định chức năng nhiệm vụ của Trung tâm Tài liệu kiểm chứng: - 4.2.2. QĐ ĐIỀU CHUYỂN BIÊN CHẾ TT CUNG ỨNG.pdf</p>		
<p>4.1.3. Thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo cấp Phòng chuyên môn thuộc UBND cấp xã và các đơn vị SNCL thuộc UBND cấp xã</p>	<p>0,75</p>	<p>0,75</p>	<p>Giải trình: - Sau sáp nhập UBND xã đã bổ nhiệm trưởng, phó các phòng chuyên môn theo NĐ 150 và NĐ 118; kiện toàn giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công theo Nghị quyết 332 của Chính phủ; Bổ nhiệm giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công theo quy định Tài liệu kiểm chứng: - 1_to_trinh_xin_chu_truong_bo_n20251027081742474_Signed.pdf - 1_bc_bs_nhan_su_2025071804523720250719101039107_Signed.pdf</p>		

4.2. Thực hiện các quy định về quản lý biên chế	2	2			
4.2.1. Thực hiện quy định về sử dụng biên chế hành chính	1	1	<p>Giải trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - UBND xã đã thực hiện sử dụng biên chế theo quyết định tạm giao của UBND tỉnh, số biên chế được giao là 66 người, số biên chế hiện có là 51 người (sau khi tỉnh giảm biên chế 15 người). <p>Tài liệu kiểm chứng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - bc biên chế xã Diên Châu.pdf - Phụ lục biên chế.xls - Quyết định giao biên chế.pdf 		
4.2.2. Thực hiện quy định về sử dụng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp trực thuộc	1	1	<p>Giải trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với Đơn vị sự nghiệp thuộc khối giáo dục thực hiện tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguyên hiện trạng kể từ ngày 01/7/2025 đến nay không thay đổi; đối với biên chế của Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công xã hiện sử dụng đúng theo quyết định giao đợt 1 của UBND tỉnh Nghệ An là 5 biên chế. <p>Tài liệu kiểm chứng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - UBND TỈNH GIAO BIÊN CHẾ VIÊN CHỨC GD CHO CÁC XÃ.pdf - 4.2.2. QĐ ĐIỀU CHUYỂN BIÊN CHẾ TT CUNG ỨNG.pdf 		
4.3. Thực hiện phân cấp quản lý, phân quyền	2	2			

<p>4.3.1. Thực hiện có chất lượng, đúng quy định các nội dung về phân cấp quản lý được UBND tỉnh và các sở, ngành phân công, phân cấp</p>	<p>1</p>	<p>1</p>	<p>Giải trình: - Hiện UBND xã thực hiện đầy đủ, đúng quy định về phân cấp, phân quyền lĩnh vực nội vụ tại Quyết định số 86/2025/QĐ-UBND và Quyết định số 87/2025/QĐ-UBND. Tài liệu kiểm chứng: - QĐ phân cấp quản lý.pdf</p>		
<p>4.3.2. Thực hiện báo cáo, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã được cấp trên phân công, phân cấp, phân quyền</p>	<p>1</p>	<p>1</p>	<p>Giải trình: - UBND xã đã thực hiện báo cáo, đánh giá đầy đủ theo chỉ đạo và kế hoạch của UBND tỉnh và các sở ngành cấp tỉnh. Tài liệu kiểm chứng: - bc biên chế xã Diễn Châu.pdf - Phụ lục biên chế.xls - 4.3.2 GÓP Ý PHÂN CẤP.pdf</p>		

<p>4.4. Rà soát, đánh giá, sửa đổi và thực hiện quy chế làm việc của UBND, Quyết định phân công nhiệm vụ trong lãnh đạo; quy chế làm việc và quyết định phân công nhiệm vụ các phòng chuyên môn thuộc UBND xã, phường</p>	<p>1</p>	<p>1</p>	<p>Giải trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện nay sau sáp nhập kể từ ngày 01/7/2025 đến nay, các quy định của Trung ương và của tỉnh chưa có thay đổi nên UBND xã đã rà soát và chưa có thay đổi về quy chế làm việc của UBND, Quyết định phân công nhiệm vụ trong lãnh đạo; quy chế làm việc và quyết định phân công nhiệm vụ các phòng ban chuyên môn thuộc UBND xã. <p>Tài liệu kiểm chứng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - qd_ban_hanh_quy_che_lam_viec_x20250701055741062_Signed.pdf - QĐ ban hành quy che làm viec cua hanh chinh cong.pdf - qd_phan_cong_nhiem_vu_ct_cac_p20250721085129954_Signed.pdf - QĐ quy che lam viec của HĐND.pdf - Quy chế làm việc của phòng văn hóa xã hội.pdf - QĐ ban hành quy chê lam viec của VP HĐND - UBND.pdf - Quy chế làm việc của phòng kinh tế.docx 		
<p>4.5. Đánh giá tác động đến tổ chức bộ máy hành chính</p>	<p>3</p>				
<p>4.5.1. Đánh giá về thực hiện quy chế làm việc của UBND xã, phường</p>	<p>1</p>				
<p>4.5.2. Tính kịp thời trong việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy</p>	<p>1</p>				

4.5.3. Tính kịp thời và hiệu quả trong việc phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã, phường	1				
5. CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ	16	10			
5.1. Thực hiện cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm	1	1			
5.1.1. Cập nhật, hoàn thiện quy định về vị trí việc làm của cơ quan đơn vị	0,5	0,5	<p>Giải trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau sáp nhập, ngày 01/7/2025, trên cơ sở Quyết định tiếp nhận và dự kiến bổ nhiệm, bố trí công chức về công tác tại UBND của Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An, Chủ tịch UBND xã đã ban hành Quyết định bổ nhiệm và bố trí công tác đối với công chức tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã theo đúng quy định tại NĐ 170/2025/NĐ-CP. <p>Tài liệu kiểm chứng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 4.2.1. QĐ giao biến chế của tỉnh.pdf - bc biên chế xã Diễn Châu.pdf - Phụ lục biên chế.xls 		

<p>5.1.2. Tỷ lệ phòng, ban, đơn vị trực thuộc UBND xã, phường được bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt</p>	0,5	0,5	<p>Giải trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau sáp nhập việc sử dụng biên chế giữa các phòng, ban, và đơn vị sự nghiệp thực hiện theo Quyết định tạm giao và tình hình khối lượng công việc của từng đơn vị; Hiện nay Trung ương và tỉnh chưa có hướng dẫn và chỉ đạo về việc xây dựng Đề án vị trí việc làm nên UBND xã chưa bố trí công chức, viên chức theo vị trí việc làm được. <p>Tài liệu kiểm chứng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 4.2.1. QĐ giao biên chế của tỉnh.pdf - bc biên chế xã Diễn Châu.pdf - Phụ lục biên chế.xls 		
<p>5.2. Bố trí, sử dụng công chức, viên chức</p>	1	1			
<p>5.2.1. Thực hiện đúng quy trình, quy định về sử dụng, bố trí công chức tại cơ quan chuyên môn UBND cấp xã</p>	0,5	0,5	<p>Giải trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau sáp nhập, ngày 01/7/2025, trên cơ sở Quyết định tiếp nhận và dự kiến bổ nhiệm, bố trí công chức về công tác tại UBND của Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An, Chủ tịch UBND xã đã ban hành Quyết định bổ nhiệm và bố trí công tác đối với công chức tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã theo đúng quy định tại NĐ 170/2025/NĐ-CP. 		

<p>5.2.2. Thực hiện quy định về bố trí, sử dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc</p>	<p>0,5</p>	<p>0,5</p>	<p>Giải trình: - Đối với Đơn vị sự nghiệp thuộc khối giáo dục thực hiện tiếp nhận, quản lý và sử dụng bố trí nguyên hiện trạng kể từ ngày 01/7/2025 đến nay không thay đổi; đối với biên chế của Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công xã bố trí đúng theo quyết định giao đợt 1 của UBND tỉnh Nghệ An là 5 biên chế.</p>		
<p>5.3. Thực hiện quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo cấp phòng thuộc UBND cấp xã, lãnh đạo các cấp trong các đơn vị trực thuộc</p>	<p>1</p>	<p>1</p>	<p>Giải trình: - Thực hiện quy trình bổ nhiệm các vị trí lãnh đạo các phong thuộc UBND xã theo đúng quy định. Tài liệu kiểm chứng: - HCC PHẠM THỊ HƯƠNG GIANG.pdf - VH CAO HUY HOÀNG.pdf - VH CAO THÀNH LÊ.pdf - KT ĐINH TIẾN LỢI.pdf - VP NGUYỄN NGỌC SƠN.pdf - HHC PHẠM THỊ HƯƠNG GIANG GĐ.pdf - KT HOÀNG TRUNG PHƯƠNG PTP.pdf - KT NGUYỄN DUY ANH TP.pdf - KT NGUYỄN DUY ANH.pdf - VH LÊ THỊ THANH TÂM PTP.pdf - VP ĐẬU THỊ NGỌC HIỀN PCVP.pdf</p>		
<p>5.4. Đánh giá, phân loại công chức, viên chức</p>	<p>2</p>	<p>2</p>			

<p>5.4.1. (1) Ban hành bộ tiêu chí đánh giá; (2) Thực hiện trình tự, thủ tục đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức; (3) Có báo cáo đánh giá hàng năm theo quy định gửi cấp có thẩm quyền</p>	0,5	0,5	<p>Giải trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - UBND xã ban hành hướng dẫn đánh giá, xếp loại cho các phòng ngành, ban hành Quyết định giá theo thẩm quyền và trình cấp có thẩm quyền đánh giá theo quy định. <p>Tài liệu kiểm chứng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn đánh giá xếp loại cuối năm 2025.pdf - QĐ xếp loại Cán bộ công chức, viên chức năm 2025.pdf - Hướng dẫn lưu ý đăng ký danh hiệu cuối năm 2025.pdf 		
<p>5.4.2. Kết quả xếp loại cán bộ, công chức, viên chức trong năm</p>	1,5	1,5	<p>Giải trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã ban hành xếp loại cán bộ công chức, viên chức năm 2025, 100% cán bộ công chức, viên chức đạt thành tích hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. <p>Tài liệu kiểm chứng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - QĐ xếp loại Cán bộ công chức, viên chức năm 2025.pdf - 5.4.2 BC XẾP LOẠI.pdf 		
<p>5.5. Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức</p>	1,5	1,5	<p>Giải trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong năm không có cán bộ, công chức, viên chức nào bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên. <p>Tài liệu kiểm chứng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - QĐ xếp loại Cán bộ công chức, viên chức năm 2025.pdf 		

5.6. Thực hiện tinh giản biên chế	0,5	0,5			
5.6.1. Xây dựng, ban hành đề án, kế hoạch	0,1	0,1	Tài liệu kiểm chứng: - 1_cv_trien_khai_154_2025090408202509040 91241686_Signed.pdf - 9_tb_cong_khai_ket_qua_danh_gi202508210 80911744_Signed.pdf		

<p>5.6.1. Hoàn thành nội dung theo đề án, kế hoạch</p>	<p>0,4</p>	<p>0,4</p>	<p>Giải trình: - Đề án tình giảm biên chế năm 2025 thẩm quyền UBND tỉnh ban hành, UBND xã Diên Châu là cơ quan thực hiện, kết quả đạt 100% kế hoạch đề ra, cụ thể tổng số người tinh giản: 60 người. Trong đó: Nghỉ việc theo NĐ 154 là 45 người (Người hoạt động Không chuyên trách xã 41 người; khối giáo dục 3 người; cán bộ cấp xã 01 người); Nghỉ do dôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính theo NĐ 178 là 15 người Tài liệu kiểm chứng: - 1_cv_trien_khai_154_202509040820250904091241686_Signed.pdf - 9_tb_cong_khai_ket_qua_danh_gi20250821080911744_Signed.pdf - 5.6. QĐ NGHỈ VIỆC 5 CBB.pdf - 5.6. QĐ PHÊ DUYỆT ĐỐI TƯỢNG 6 PHÓ ĐOÀN THỂ.pdf - 5.6. . HS CÔ BÌNH (TIỂU HỌC THỊ TRẤN).pdf - 5.6. HS CÔ HỒNG.pdf - 5.6. HS CÔ LÝ.pdf</p>		
<p>5.7. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức</p>	<p>1</p>	<p>1</p>	<p>Giải trình: - Chức năng đào tạo bồi dưỡng cán bộ hiện UBND xã không được giao, tuy nhiên năm 2025 UBND xã cử các cán bộ, công chức tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do cấp trên tổ chức đầy đủ.</p>		

<p>5.8. Thực hiện việc chuyển đổi định kỳ vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định</p>	<p>1</p>	<p>1</p>	<p>Giải trình: - Sau sáp nhập do yêu cầu về công việc và chuyên môn, nên UBND xã đã ban hành các quyết định điều động, chuyển đổi vị trí công tác theo quy định đạt 100% Tài liệu kiểm chứng: - 10_phan_thi_van_2025073002292220250731074751215_Signed.pdf - 12_nguyen_dang_ninh_202508300820250830103003945_Signed.pdf - 13. cao thành lê.pdf - 14_ngo_thi_huong_lai_20250930120250930015306319_Signed.pdf - 15_vo_thi_sen_202510_20251103020251103085009109_Signed.pdf - 16_ta_thi_hien_20251109095823920251109105259868_Signed.pdf - 17_nguyen_thi_thu_20251107114920251109</p>		
<p>5.9. Mức độ đạt chuẩn của cán bộ, công chức xã, phường</p>	<p>1</p>	<p>1</p>			
<p>5.9.1. Tỷ lệ đạt chuẩn của công chức cấp xã</p>	<p>0,5</p>	<p>0,5</p>	<p>Giải trình: - Có 44/45 công chức cấp xã có bằng đại học đạt 98%.</p>		

5.9.2. Tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ cấp xã	0,5	0,5	Giải trình: - Có 6/6 cán bộ cấp xã có bằng đại học đạt 100%.		
5.1. Đánh giá tác động của CCHC đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	6				
5.10.1. Đánh giá về năng lực chuyên môn của cán bộ, công chức, viên chức	1				
5.10.2. Đánh giá về tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức	1				
5.10.3. Đánh giá về thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức	1				
5.10.4. Tình trạng cán bộ, công chức, viên chức lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân	1				
5.10.5. Tính công khai, minh bạch trong công tác tuyển dụng, bổ nhiệm CCVC	1				
5.10.6. Tính hiệu quả trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	1				
6. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG	11	6,5			
6.1. Tổ chức thực hiện công tác tài chính - ngân sách	3	3			

<p>6.1.1. Thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước hàng năm</p>	<p>1</p>	<p>1</p>	<p>Giải trình: - kế hoạch vốn đầu tư năm 2025 được giao đúng thời gian và đã được giải ngân kịp thời theo nguồn vốn đã giao Tài liệu kiểm chứng: - qđ 752 phan_bo_khv_dau_tu_cong_nam2025.pdf - qđ 816- phân bổ KĐ đầu tư công 2025.pdf - qđ 972 - 11-12 giao dự toán XD CB.pdf</p>		
<p>6.1.2. Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính tại UBND cấp xã</p>	<p>0,5</p>	<p>0,5</p>	<p>Giải trình: - Thực hiện đầy đủ, không sai phạm cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm vụ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính cấp xã Tài liệu kiểm chứng: - 741 quyet_dinh_giao_tu_chu_2023__d20230322045537163_Signed.pdf - 741 ds_giao_tu_chu_2023_dv_sn_202320230322045507412_Signed (1).pdf</p>		
<p>6.1.3. Thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách</p>	<p>0,5</p>	<p>0,5</p>	<p>Giải trình: - Chưa thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách tại UBND xã Diễn Châu</p>		

<p>6.1.4. Thực hiện thu ngân sách hàng năm của UBND cấp xã theo kế hoạch được tỉnh giao (trừ thu tiền sử dụng đất)</p>	1	1	<p>Giải trình: - Thu ngân sách năm 2025 vượt dự toán trên 10% theo kế hoạch được tỉnh giao Tài liệu kiểm chứng: - bao_cao_tinh_hinh_kinh_te_xa_h20251218102325148_Signed.pdf - Phụ lục báo cáo kinh tế - xã hội, QPAN năm 2025.pdf</p>		
<p>6.2. Lập và phê duyệt dự toán ngân sách theo đúng quy trình, quy định, hướng dẫn của cấp trên</p>	1	1	<p>Giải trình: - Lập và phê duyệt dự toán ngân sách theo đúng quy trình, quy định, hướng dẫn của cấp trên. Tài liệu kiểm chứng: - 289 QĐ giao DT thu chi NSNN 2025.pdf - 289 PLQD giao DT thu chi NSNN 2025.pdf - 08 NQ du toan thu chi NSNN 6 thang nam 2025.pdf</p>		
<p>6.3. Công tác quản lý, sử dụng tài sản công</p>	2	2			
<p>6.3.1. Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý (theo quy định tại Điều 113 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP)</p>	0,25	0,25	<p>Tài liệu kiểm chứng: - QĐ thành lập ban kiểm kê tài sản công.pdf - thong_bao_phan_bo_ban_ghe_cho_20250829041818357_Signed.pdf - QĐ thanh lap to kiem ke tai san.pdf</p>		

<p>6.3.2. Thực hiện báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công (theo quy định tại Khoản 8 Điều 112 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP và Điều 130 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP)</p>	0,25	0,25	<p>Giải trình: - Thực hiện báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định Tài liệu kiểm chứng: - Báo cáo phương án sắp xếp tài sản sau sáp nhập.pdf - biểu_mau_01__xa_dien_chau_bao_20250803075501101_Signed.pdf</p>		
<p>6.3.3. Thực hiện quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý</p>	1	1	<p>Giải trình: - hoàn thành phê duyệt xử lý nhà đất đạt 50 % Tài liệu kiểm chứng: - 1_cv_de_nghi_giao_ta_20251126020251126020001387_Signed.pdf - QD4013 diều chuyen TS.pdf - Qd diều chuyen TS MN.pdf</p>		

6.3.4. Kiểm kê tài sản hàng năm	0,5	0,5	<p>Giải trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã thành lập được ban kiểm kê tài sản <p>Tài liệu kiểm chứng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - qd_ubnd__thanh_lap_b_20251204020251204102434382_Signed.pdf - 1_cv_de_nghi_giao_ta_20251126020251126020001387_Signed.pdf - qd_thlap_hdtlts_may__photo_20220250808083433903_Signed.pdf - thong_bao_phan_bo_ban_ghe_cho_20250829041818357_Signed.pdf - QĐ thanh lap to kiem ke tai san.pdf 		
6.4. Bố trí kinh phí cho công tác CCHC	0,5	0,5	<p>Giải trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bố trí kinh phí CCHC kịp thời <p>Tài liệu kiểm chứng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 76 TB BSMT CCHC Thi tran Dthanh.pdf - 82 TB BSMT CCHC ngoc bich.pdf 		
6.5. Tác động đến quản lý tài chính công	4,5				
6.5.1. Đánh giá việc thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí của cơ quan ở địa phương	1,5				

6.5.2. Tính hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính của UBND huyện, thành,	1,5				
6.5.3. Tính hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện, thành, thị	1,5				
7. CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA UBND XÃ, PHƯỜNG	21	15,4			
7.1. Thành lập Ban Chỉ đạo và ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW	1	1	Giải trình: - Đã tham mưu ban hành Ban chỉ đạo và ban hành kế hoạch triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW đúng quy định. Tài liệu kiểm chứng: - QĐ BCD chuyển đổi số.pdf - kh_thuc_hien_kh_05_tinh_uy_ve_20251104113719700_Signed.pdf - ke_hoach_thuc_hien_nghi_quyet_20251110104808835_Signed.pdf - qd_thanh_lap_to_ung__20250703120250703020218231_Signed.pdf		

<p>7.2. Mức độ thực hiện kế hoạch triển khai nghị quyết 57-NQ/TW và Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW của UBND xã, phường</p>	<p>1</p>	<p>1</p>	<p>Giải trình: - Đạt 100% kế hoạch triển khai nghị quyết 57-NQ/TW và kế hoạch số 02-KH/BCĐTW đề ra Tài liệu kiểm chứng: - KH CHUYỂN ĐỔI SỐ XÃ.pdf - PL kèm Kh chuyển đổi số 1.docx - KH TRIỂN KHAI NQ 57.pdf - kh_thuc_hien_kh_05_tinh_uy.pdf - KH hoạt động.pdf - giai_doan_2_2025_12_13_15_11.pdf</p>		
<p>7.3. Mức độ ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI)</p>	<p>1</p>	<p>1</p>	<p>Giải trình: - Cán bộ công chức, viên chức, doanh nghiệp được sử dụng AI trong thực hiện nhiệm vụ công vụ được giao Tài liệu kiểm chứng: - Xếp loại.pdf - cv_xa_trien_khai_202511041039120251105083722057_Signed.pdf - cv_cu_can_bo_tap_huan_chuyen_d20251014113034078_Signed.pdf - cv_dang_ky_tap_huan_cntt_cds_120251024111037387_Signed.pdf - ds_tap_huan_theo_cv_2549_2025120251024033536133_Signed.pdf</p>		

7.4. Mức độ ứng dụng và tỷ lệ sử dụng phần mềm quản lý, điều hành văn bản	2	2			
7.4.1. Tỷ lệ người dùng sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành	0,5	0,5	Giải trình: - 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng phần mềm quản lý văn bản điều hành Tài liệu kiểm chứng: - BC người dùng TX.pdf		
7.4.2. Số lượng văn bản đến tồn chưa duyệt trên hệ thống	0,5	0,5	Giải trình: - Không có văn bản tồn chưa duyệt trên hệ thống Tài liệu kiểm chứng: - BC tình hình xử lý VB.pdf		
7.4.3. Tỷ lệ văn bản đến lãnh đạo duyệt trên phần mềm	0,5	0,5	Giải trình: - Tỷ lệ văn bản đến lãnh đạo duyệt trên phần mềm đạt 100% Tài liệu kiểm chứng: - BC TÌNH HÌNH XỬ LÝ VB LÃNH ĐẠO.pdf		

<p>7.4.4. Tỷ lệ văn bản đi được ký số trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành</p>	<p>0,5</p>	<p>0,5</p>	<p>Giải trình: - Tỷ lệ văn bản đi được ký số trên phần mềm quản lý văn bản và điều hành 100% Tài liệu kiểm chứng: - BC người dùng TX.pdf - vb_dien_tu_va_chu_ky_20250701020250701015854465_Signed.pdf - cv_don_doc_he_thong_office_20220251107084358107_Signed.pdf - cv_don_doc_office_20250808031120250811075814419_Signed.pdf</p>		
<p>7.5. Thực hiện chế độ báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh</p>	<p>1,5</p>	<p>1,5</p>	<p>Giải trình: - Thực hiện chế độ báo cáo trên hệ thống thông tin báo cáo tỉnh kịp thời, đúng thời gian quy định Tài liệu kiểm chứng: - Copy of BC THÁNG 7.xlsx - Copy of BC THÁNG 8.xlsx - Copy of BC THÁNG 9.xlsx - Copy of BC THÁNG 10.xlsx - Copy of BC THÁNG 11.xlsx</p>		

7.6. Thực hiện chế độ báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ	1,5	1,5	Giải trình: - Thực hiện chế độ báo cáo trên hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ kịp thời, đúng quy định. Tài liệu kiểm chứng: - BC KSTTHC QUÝ 3 - 2025.docx - BC công tác KSTTHC năm 2025.docx		
7.7. Tỷ lệ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết	3,5	3,5			
7.7.1. Tỷ lệ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	2,5	2,5	Giải trình: - Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt 100% Tài liệu kiểm chứng: - Báo cáo công tác cải cách hành chính năm 2025 (2).pdf		
7.7.2. Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hoá:	1	1	Giải trình: - Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt 86,56%		
7.8. Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến	2	2	Giải trình: - Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến đạt 92% Tài liệu kiểm chứng: - Báo cáo công tác cải cách hành chính năm 2025 (2).pdf		
7.9. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình	2	0,4	Giải trình: - Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt 19,8%		

<p>7.10. Công khai số điện thoại, địa chỉ, email để tiếp nhận, giải quyết những vướng mắc của cá nhân, tổ chức khi đến làm việc với cơ quan hành chính nhà nước hoặc giải quyết TTHC theo quy định (Số điện thoại của cơ quan Thường trực CCHC tỉnh (Sở Nội vụ); của đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính; của Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh; của lãnh đạo UBND xã, phường, thông qua niêm yết tại Trung tâm phục vụ hành chính công và trên Trang Thông tin điện tử của xã, phường)</p>	0,5	0,5	<p>Giải trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công khai đầy đủ đường dây nóng để tiếp nhận, giải quyết những vướng mắc của cá nhân, tổ chức khi đến làm việc với cơ quan hành chính nhà nước hoặc giải quyết TTHC theo quy định <p>Tài liệu kiểm chứng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - CV công khai đường dây nóng.pdf 		
<p>7.11. Cổng/ Trang thông tin điện tử</p>	1	1	<p>Giải trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Link :https://dienchau.nghean.gov.vn <p>Tài liệu kiểm chứng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - muc do cung cap thong tin.pdf - Quy chế làm việc của ban biên tập cổng thông tin.pdf 		
<p>7.12. Đánh giá tác động đến xây dựng chính quyền số, chính quyền điện tử</p>	4				
<p>7.12.1. Tính hiệu quả của việc ứng dụng CNTT để xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số tại UBND xã, phường</p>	1				

7.12.2. Tính kịp thời, đầy đủ, thuận tiện của việc cung cấp thông tin trên Cổng/Trang thông tin điện tử của UBND xã, phường	1				
7.12.3. Mức độ thuận tiện và dễ sử dụng trong việc truy cập, khai thác dịch vụ công trực tuyến	1				
7.13.4. Mức độ thuận tiện trong khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hoá	1				
Tổng điểm	100	66,94		0	

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký và ghi rõ họ tên)